TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SY
TỈNH Q

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **45**/2023/HS-ST
Ngày 12 - 05 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SY, TỈNH Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc An.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Duy Viễn;
2. Ông Nguyễn Hùng Minh.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Thuý Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện SY, tỉnh Q.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SY, tỉnh Q tham gia phiên toà***: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 05 năm 2023, tại Nhà văn hóa xã HK, huyện SY, tỉnh Q, Tòa án nhân dân huyện SY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2023/TLST-HS, ngày 21 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: P.M.Y; (Tên gọi khác: Không, sinh ngày: 21/6/2004, tại tỉnh Q.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn ĐC, xã BX, huyện YH, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông D, sinh năm 1978 và con bà A, sinh năm 1981; anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Ngày 27/10/2021, UBND xã TL, huyện YH, xử phạt vi

phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt tiền 750.000 đồng (đã nộp phạt ngày 05/11/2021).

- Bản án số 18/2022/HS-ST ngày 15/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện YH, tỉnh Q, xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản *(thực hiện hành vi phạm tội ngày 29/10/2021; Bản án áp dụng Điều 90, 91 và 101 BLHS; ngày 27/8/2022 bị cáo đã chấp hành xong bản án).*

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

** Bị hại:* Anh TXT, sinh năm 2003;

Trú tại: Thôn X, xã KP, thành phố Q, tỉnh Q; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị H, sinh năm 1980;

Trú tại: Thôn X, xã KP, thành phố Q, tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Chiều ngày 06/12/2022, P.M.Y và TXT, sinh năm 2003, trú tại Thôn X, xã KP, thành phố Q, tỉnh Q cùng đến chơi điện tử tại quán Internet LN, thuộc địa bàn thôn YT, xã HK, huyện SY, tỉnh Q, thấy T đi đến quán bằng xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alp, biển số 22B2-392.00 *(xe của bà H - mẹ đẻ của T)* và T dựng ngay trước cửa sân quán điện tử, đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Y hỏi T "cho em mượn xe đi mua đồ ăn một lúc em trả", T đồng ý và đưa chìa khóa xe cho Y, Y cầm chìa khóa xe ra lấy xe mô tô nổ máy và điều khiển xe để đi mua đồ ăn, trên đường đi Y nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô của T đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân nên Y đã điều khiển xe đi đến thành phố N tìm nơi tiêu thụ để bán xe. Đến sáng ngày 07/12/2022, Y điều khiển chiếc xe mô tô trên đến khu vực Bến xe MĐ thuộc quận NTL, thành phố N, Y gặp một người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi *(không biết tên, địa chỉ),* Y hỏi người đàn ông "Anh có mua xe mô tô không?", người đàn ông hỏi "xe của ai?" Y nói là xe của Y nhưng không có giấy tờ, người đàn ông nói chỉ mua xe với giá 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng),* Y đồng ý nhận 2.500.000 đồng và bán chiếc xe trên mô tô trên cho người đàn ông đó. Sau khi bán xe Y đi đến 01 quán Internet tại thành phố N (Y không nhớ tên quán) chơi điện tử và đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Đến ngày 27/12/2022 Y đi xe ô tô khách trở về nhà ở huyện YH, tỉnh Q. Sau khi cho mượn xe và không thấy Y trả lại xe, biết rằng đã bị Y chiếm đoạt chiếc xe trên nên đến ngày 06/02/2023, anh T đã làm đơn tố giác đến Công an xã HK, huyện SY để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG ngày 20/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện SY, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave Alp biển số 22B2-392.00 có trị giá là 11.000.000 đồng *(Mười một triệu đồng).*

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 01/01/2023, P.M.Y, đi xe Buýt từ nhà đến khu vực Bến xe khách thành phố Q, tỉnh Q, để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Y đi bộ vào khu vực cổng Bến xe khách thì gặp 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi *(không biết tên, địa chỉ),* Y hỏi người đó mua ma túy, người đàn ông hỏi Y "lấy bao nhiêu", Y nói "Lấy cho em hai viên", ý của Y là hỏi mua ma

túy loại MDMA, người đàn ông nói "hai viên tám trăm", Y lấy ra 800.000 đồng *(gồm 04 tờ tiền mệnh giá 200.000đ)* đưa cho người đàn ông, người đó cầm tiền rồi đi đâu đó khoảng 10 phút sau quay trở lại đưa cho Y 01 túi nilon màu trắng có mép viền màu đỏ, bên trong có 02 viên nén (01 viên màu vàng, 01 viên màu tím), Y cầm xác định đó là ma túy tổng hợp nên cầm và cất giấu vào túi áo đang mặc, sau đó đi xe ôm đến khu vực xã HK, huyện SY, khoảng 13 giờ cùng ngày, Y xuống xe ôm và đi bộ trên đoạn đường bê tông thuộc thôn CĐ, xã HK, khi đang tìm chỗ vắng người để sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an xã HK, nghi vấn kiểm tra, biết không thể che dấu được hành vi phạm tội nên Y đã tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua được cho Tổ công tác và khai nhận về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân. Hồi 13 giờ 15 phút cùng ngày, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Y và thu giữ, niêm phong túi ma túy theo quy định.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với P.M.Y, kết quả: (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. Y khai nhận ngày 29/12/2022 đã mua 01 viên ma túy tổng hợp của 01 người không biết tên, địa chỉ ở khu vực Bến xe khách thành phố Q, tỉnh Q và đã sử dụng hết bằng cách nuốt vào cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 122/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Q, kết luận: 02 viên nén gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA; tổng khối lượng là 0,919g *(Không phẩy chín một chín gam).*

Trước Cơ quan điều tra, P.M.Y đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở hành vi của bị cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện SY đã ban hành Cáo trạng số: 41/CT-VKSYS, ngày 20 tháng 4 năm 2023 truy tố bị cáo P.M.Y về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguY quyết định truy tố đối với P.M.Y theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

TuY bố: Bị cáo P.M.Y phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo P.M.Y từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng

đến 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/01/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe mô tô là 11.000.000đ (mười một triệu đồng), bị cáo nhất trí yêu cầu của bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì còn nguY vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước phong bì niêm phong ghi chữ " Tang vật vụ: P.M.Y giám định ngày 01/01/2023" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của P.M.Y, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q.

Về án phí và quyền kháng cáo đề nghị áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí có giá ngạch cho bị cáo vì gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo; áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuY quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa, bị cáo P.M.Y thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai đã chiếm đoạt của anh TXT 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alp, biển số 22B2-392.00, có trị giá 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) và thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,919g (Không phẩy chín một chín gam) MDMA như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định; kết luận định giá; lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/12/2022 đến ngày 01/01/2023, trên địa bàn xã HK, huyện SY: P.M.Y đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 15 giờ ngày 06/12/2022, tại thôn YT, xã HK, huyện SY: P.M.Y đã có hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của anh TXT, trú tại Thôn X, xã KP, thành phố Q 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alp, biển số 22B2-392.00, có trị giá 11.000.000đ (Mười một triệu đồng)

Vụ thứ 2: Hồi 13 giờ ngày 01/01/2023, tại thôn CĐ, xã HK, huyện SY, tỉnh Q: P.M.Y, đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,919g (Không phẩy chín một chín gam) MDMA, số thứ tự 27, danh mục IB, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, của Chính phủ, với mục đích để sử dụng, bị Tổ công tác Công an xã HK, huyện SY, tỉnh Q bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

+ Hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Do quen biết với bị hại, bị cáo đã mượn tài sản của bị hại sau đó bỏ trốn và đem tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an và gây dư luận xấu tại địa phương.

+ Hành vi tàng trữ tráp phép chất ma túy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã xội. Mặc dù nhận thức được ma tuý không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khoẻ cho chính người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguY nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích sử dụng cho bản thân để thoả mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã phạm tội.

Bị cáo có nhân thân xấu (Ngày 27/10/2021 bị Ủy ban nhân dân xã TL, huyện YH xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 15/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện YH xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản). Do vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với các hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe mô tô là 11.000.000đ (mười một triệu đồng), bị cáo nhất trí yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi nilon màu trắng, có mép viền màu đỏ, bên trong chứa 02 viên nén (01 viên màu vàng, 01 viên màu tím), có tổng khối lượng là 0,919g (Không phẩy chín một chín gam) là MDMA, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q lấy cả 02 viên nén làm mẫu giám định, được niêm phong trong bì dán kín là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí có giá ngạch cho bị cáo theo quy định là phù hợp; Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện SY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện SY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, ngày 06/01/2023 Công an huyện SY đã ra quyết định xử phạt số 05/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt cảnh cáo;

Đối với hai người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho P.M.Y vào ngày 29/12/2022 và ngày 01/01/2023 tại khu vực Bến xe khách thành phố Q, tỉnh Q, Cơ quan CSĐT Công an huyện SY đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy

định, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án này;

Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 175 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự:

- TuY bố bị cáo P.M.Y phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo P.M.Y **01 (một) năm tù** về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và **01 (một) năm 09 (chín) tháng tù** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/01/2023.

3. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 và 357 Bộ luật Dân sự:

Bị cáo P.M.Y có trách nhiệm bồi thường cho bị hại TXT số tiền 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương đương với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì còn nguY vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước phong bì niêm phong ghi chữ " Tang vật vụ: P.M.Y giám định ngày 01/01/2023" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của P.M.Y, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện SY với Chi cục Thi hành án dân sự huyện SY ngày 25/4/2023).

5. Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí có giá ngạch cho bị cáo.

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuY án./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND huyện SY;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện SY;
- Chi cục THADS huyện SY;
- Sở Tư pháp Q;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc An

***Nơi nhận*:**
SƠ THẨM
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND huyện SY;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện SY;
- Chi cục THADS huyện SY;
- Sở Tư pháp Q;
- Hồ sơ vụ án hình sự;

Thủy
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Duy Chung - Vũ Thị Toan

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mạc Văn Tuyến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND huyện SY;
- CQĐT Công an huyện SY;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Chi cục T.H.A DS huyện SY;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Nguyễn Duy Chung – Vũ Thị Toan	**Mạc Văn Tuyến**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND huyện SY;
- CQĐT Công an huyện SY;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Nhà tạm giữ Công an huyện SY;
- Chi cục T.H.A DS huyện SY;
- Bị cáo;
- Lưu.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND huyện SY;
- CQĐT Công an huyện SY;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Chi cục T.H.A DS huyện SY;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
Mạc Ngọc Day - Dương Thị Ninh	**Mạc Văn Tuyến**
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
Hoàng Huy Phúc - Dương Thị Ninh	**Mạc Văn Tuyến**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND huyện SY;
- CQĐT Công an huyện SY;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Trại tạm giam Công an Q;
- Chi cục T.H.A DS huyện SY;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Mạc Văn Tuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Bốn – Vũ Ngọc Lâm **Mạc Văn Tuyến**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND huyện SY;
- CQĐT Công an huyện SY;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Chi cục T.H.A DS huyện SY;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến